TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 180/2020/QĐST-HNGĐ.	*Ninh Hải, ngày 31 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 245/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2020, giữa:

+ Nguyên đơn: **Bà Mai Thị Hồng C** – sinh năm: 1985.

+ Bị đơn: **Ông Bùi Tr** – sinh năm: 1978.

Cùng địa chỉ: Khánh Tường - Tri Hải - Ninh Hải - Ninh Thuận.

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23/12/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07*(bảy)* ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Bùi Tr và bà Mai Thị Hồng C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Tr có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 02 con chung tên Bùi Xuân Hương, sinh ngày: 18/4/2003 và Bùi Tấn Tài, sinh ngày: 15/11/2006. Bà C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà C phải chịu 150.000^{đ} *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí sơ thẩm (*về hôn nhân*), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^{đ} *(Ba trăm ngàn đồng)* theo Biên lai số 0021618 ngày 09/11/2020 của

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Bà C được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh;
- THA huyện Ninh Hải;
- VKS huyện Ninh Hải;
- UBND xã Tri Hải;
- Lưu (AV, HS).

THẨM PHÁN

Vũ Văn Cường